

TẠO DÁNG SẢN PHẨM

Tài liệu hướng dẫn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp
dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ



MỤC LỤC

Kiểu dáng công nghiệp	5
Kiểu dáng công nghiệp là gì?.....	6
Các kiểu dáng sáng tạo trong kinh doanh	7
Tại sao cần phải bảo hộ kiểu dáng công nghiệp?	8
Thông tin thêm về kiểu dáng	9
BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP	10
Chủ kiểu dáng công nghiệp được hưởng những quyền gì từ việc kiểu dáng công nghiệp của mình được bảo hộ?	11
Những ai có thể đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp?	11
Có thể đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở đâu?	12
Những đối tượng có thể được đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp?	12
Những đối tượng không thể được bảo hộ kiểu dáng công nghiệp?.....	14
Bạn đăng ký kiểu dáng công nghiệp bằng cách nào?.....	14
Bạn có thể đăng ký nhiều kiểu dáng trong cùng một đơn hay không?	15
Phân loại quốc tế.....	15
Chi phí cho việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là bao nhiêu?	17
Có cần giữ bí mật kiểu dáng trước khi đăng ký không?.....	18
Ân hạn đối với việc mất tính mới là gì?	18
Ai là người sở hữu quyền đối với một kiểu dáng công nghiệp?	20
Thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là bao lâu?.....	20
Bạn phải làm gì nếu kiểu dáng của bạn kết hợp cải tiến về chức năng với các đặc điểm mỹ thuật?.....	20
Chiến lược kinh doanh: bảo hộ kết hợp nhiều đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ	21
Chuyển giao quyền sử dụng kiểu dáng công nghiệp	21
Bảo hộ “kiểu dáng chưa đăng ký”	22
Bảo hộ kiểu dáng và chiến lược kinh doanh	22
BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP Ở NƯỚC NGOÀI	23
Tại sao cần bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở nước ngoài?	24
Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở nước ngoài bằng cách nào?.....	24
Ai có thể nộp đơn đăng ký quốc tế theo Hệ thống La Hay.....	25
BẢO VỆ QUYỀN ĐỐI VỚI KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP	26

Bảo vệ quyền đối với kiểu dáng bằng cách nào trong trường hợp bị xâm phạm?	27
CÁC CÔNG CỤ PHÁP LÝ KHÁC ĐỂ BẢO VỆ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP	30
Sự khác nhau giữa bảo hộ quyền tác giả và bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là gì?	31
Có thể áp dụng luật chống cạnh tranh không lành mạnh để bảo vệ kiểu dáng được không?	33

KIỀU DÁNG CÔNG NGHIỆP



Kiểu dáng công nghiệp là gì?

Trong ngôn ngữ thông dụng hàng ngày, kiểu dáng công nghiệp thường được hiểu là hình thức tổng thể và chức năng của sản phẩm. Một chiếc ghế bành được cho là có một “kiểu dáng đẹp” khi ngồi vào chiếc ghế đó ta cảm thấy thoải mái, dễ chịu và thích nó vì có hình thức đẹp. Đối với các nhà sản xuất, thiết kế sản phẩm có nghĩa là tạo ra các đặc điểm mỹ thuật và chức năng, có tính đến các yếu tố như khả năng thâm nhập thị trường, chi phí sản xuất/giá thành hoặc thuận lợi khi vận chuyển, bảo quản, sửa chữa và tiêu thụ.



Ghế – Công ty Cổ phần sản xuất nhựa Duy Tân
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 18951

Tuy nhiên, từ góc độ pháp lý, **kiểu dáng công nghiệp chỉ liên quan đến các khía cạnh trang trí, mỹ thuật của sản phẩm**. Nếu thỏa mãn một số điều kiện nhất định, những khía cạnh này có thể được bảo hộ dưới dạng kiểu dáng công nghiệp, một loại quyền sở hữu trí tuệ. Phạm vi bảo hộ kiểu dáng công nghiệp không bao gồm các khía cạnh kỹ thuật hoặc chức năng. Vì vậy, trong ví dụ trên, chỉ hình dáng bên ngoài của chiếc ghế bành mới được bảo hộ kiểu dáng công nghiệp còn các đặc điểm kỹ thuật hoặc chức năng của chiếc ghế có thể liên quan đến các hình thức bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ khác.

Kiểu dáng công nghiệp liên quan đến rất nhiều loại sản phẩm công nghiệp, thời trang và thủ công mỹ nghệ, từ dụng cụ, thiết bị kỹ thuật, y tế đến đồng hồ, đồ trang sức và các đồ dùng đắt tiền khác, từ đồ gia dụng, đồ chơi, đồ gỗ và đồ điện đến ô tô và công trình kiến trúc, từ các sản phẩm may mặc đến các thiết bị, dụng cụ thể thao. Kiểu dáng công nghiệp cũng quan trọng đối với bao bì, vật dụng và “kiểu cách” của sản phẩm.

Nói chung, kiểu dáng công nghiệp bao gồm:

- Các đặc điểm dấu hiệu ba chiều, như **hình dáng** của sản phẩm.
- Các đặc điểm hai chiều như **bản vẽ họa tiết** sản phẩm, **đường nét** hoặc **màu sắc** của sản phẩm.
- Sự kết hợp của một hoặc nhiều đặc điểm đó.

Ví dụ kiểu dáng công nghiệp ba chiều



Bàn – Công ty Cổ phần Cao su Sài Gòn - Kyndan
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 11661

Ví dụ kiểu dáng công nghiệp hai chiều

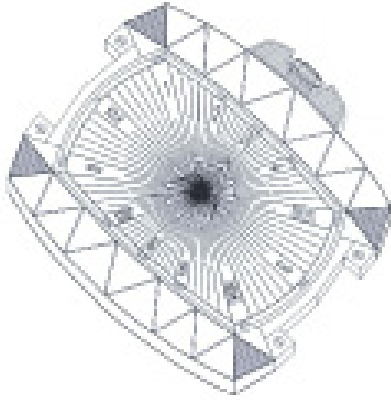


Bao gói bánh – Công ty Cổ phần Liwayway Việt Nam
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 26010

Các kiểu dáng sáng tạo trong kinh doanh

Các doanh nghiệp thường đầu tư một lượng thời gian và nguồn lực đáng kể nhằm mục đích tăng sự hấp dẫn về hình thức sản phẩm của họ. Các kiểu dáng mới và độc đáo thường được tạo ra nhằm:

- 1. Điều chỉnh sản phẩm của mình để hấp dẫn với một bộ phận người tiêu dùng cụ thể:** một số thay đổi nhỏ về kiểu dáng sản phẩm (ví dụ đồng hồ) có thể làm cho chúng thích hợp với các nhóm khách hàng có độ tuổi, tập tục văn hoá hoặc xã hội khác nhau.
- 2. Tạo ra một thị trường cạnh tranh mới:** trong môi trường cạnh tranh, nhiều công ty tìm cách tạo ra một thị trường cạnh tranh bằng cách sử dụng các kiểu dáng sáng tạo cho sản phẩm của họ nhằm tăng khả năng phân biệt với các sản phẩm cùng loại của các đối thủ cạnh tranh. Đó có thể là các sản phẩm thông dụng như khoá, giày dép, cốc, tách đến các sản phẩm đắt tiền như đồ trang sức, máy tính hoặc ô tô.
- 3. Củng cố thương hiệu:** các kiểu dáng sáng tạo thường được kết hợp với các nhãn hiệu khác biệt nhằm nâng cao khả năng phân biệt của (các) nhãn hiệu. Nhiều công ty đã rất thành công trong việc tạo ra và định vị lại thương hiệu bằng cách chú trọng vào kiểu dáng sản phẩm.



Đồng hồ đeo tay – Ngô Kim Anh
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 19724



Xe máy đồ chơi – Nguyễn Lê Mai Trinh
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 25327

Tại sao cần phải bảo hộ kiểu dáng công nghiệp?

Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp phải là một phần của chiến lược đầu tư và kinh doanh của bất cứ nhà sản xuất và thiết kế nào vì những lý do sau:

- Bằng cách đăng ký bảo hộ kiểu dáng, bạn có quyền ngăn cấm việc sao chép hoặc bắt chước bởi các đối thủ cạnh tranh và nhờ đó nâng cao vị thế cạnh tranh của bạn trên thị trường, đồng thời giúp doanh nghiệp của bạn thu hồi vốn đã đầu tư cho việc tạo ra, quảng cáo và tiếp thị sản phẩm.
- Kiểu dáng công nghiệp có thể giúp gia tăng đáng kể giá trị quảng cáo, tiếp thị sản phẩm. Nó giúp sản phẩm **cuốn hút** và **hấp dẫn** đối với khách hàng, thậm chí có thể là lợi điểm bán hàng độc nhất.
- Kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ là **tài sản kinh doanh** làm tăng giá trị thương mại và sản phẩm của công ty. Kiểu dáng càng thành công bao nhiêu thì giá trị của công ty càng cao bấy nhiêu.
- Việc độc quyền từ kiểu dáng công nghiệp được bảo hộ cho phép chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp **li xăng** (chuyển giao quyền sử dụng) hoặc chuyển nhượng, bán cho người khác để thu tiền.

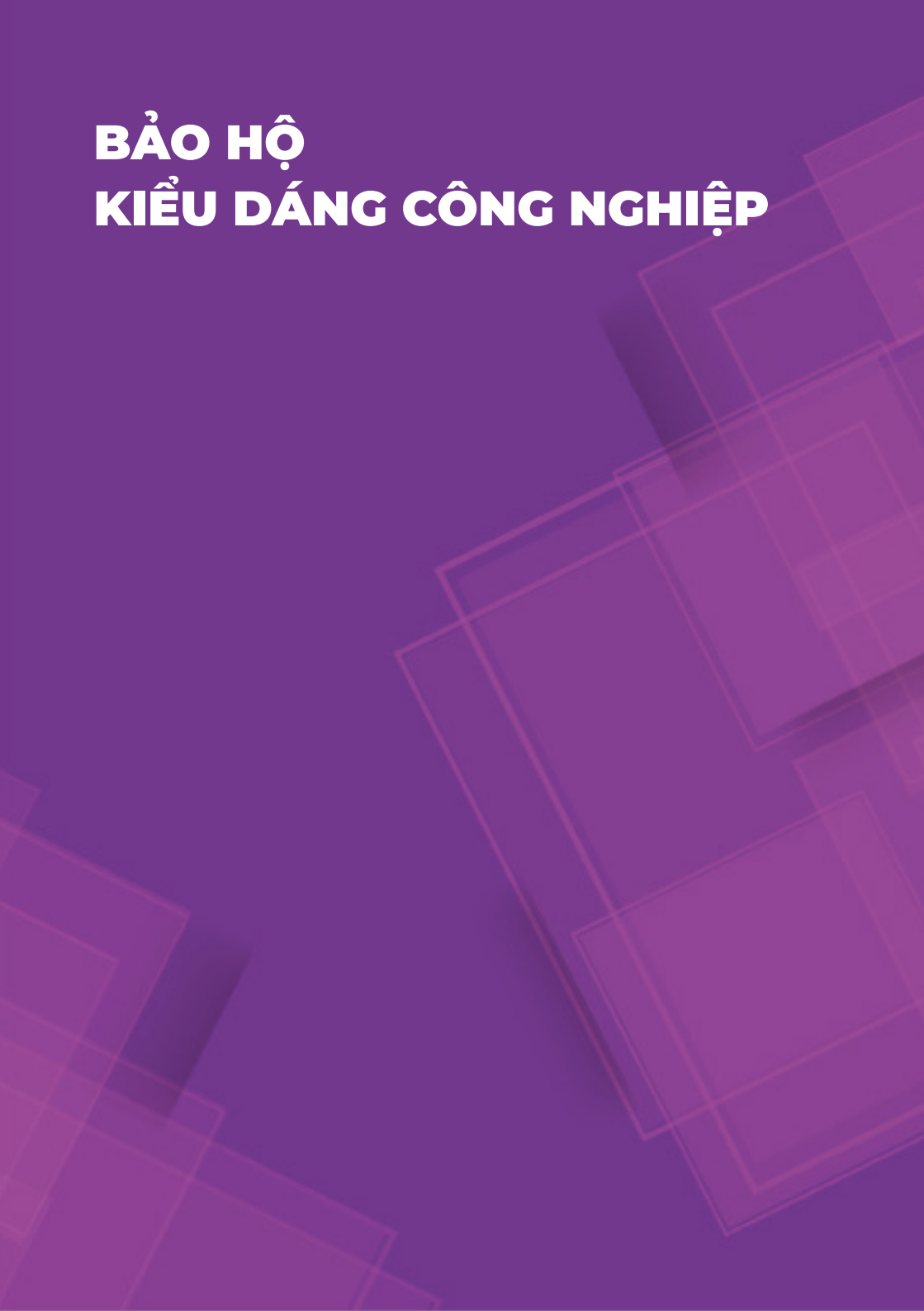
Thông tin thêm về kiểu dáng

Trong khi các đặc điểm chức năng của chiếc đèn để bàn thường không khác biệt đáng kể giữa các sản phẩm đèn cùng loại, thì hình dáng bên ngoài của nó lại là yếu tố quyết định cho sự thành công của sản phẩm trên thị trường. Đó là lý do vì sao trong đấng bạ kiểu dáng công nghiệp tại nhiều nước lại có một danh mục dài về kiểu dáng của các sản phẩm gia dụng, ví dụ như các loại đèn để bàn.



Đèn trang trí – Công ty TNHH Minh Long I
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 29278

BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP



Chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp được hưởng những quyền gì từ việc kiểu dáng công nghiệp của mình được bảo hộ?

Tại Việt Nam, để được bảo hộ theo Luật Sở hữu trí tuệ, kiểu dáng công nghiệp phải được đăng ký tại Cục Sở hữu trí tuệ. Khi đã được cấp văn bằng bảo hộ, chủ văn bằng có **độc quyền ngăn chặn việc sử dụng trái phép kiểu dáng công nghiệp** của mình.

Điều này có nghĩa là chủ sở hữu quyền có thể ngăn cản các bên thứ ba sản xuất, bán hoặc nhập khẩu trái phép các vật dụng mang hoặc thể hiện một kiểu dáng, là một bản sao, hoặc về cơ bản là một bản sao của kiểu dáng đã đăng ký, nhằm mục đích thương mại.

Đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tạo ra sự **cạnh tranh bình đẳng** và thúc đẩy các hoạt động thương mại trung thực, qua đó, khuyến khích sự sáng tạo và khuyến khích sản xuất nhiều loại sản phẩm đa dạng có tính thẩm mỹ và cuốn hút người tiêu dùng.

Những ai có thể đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp?

Theo quy định tại Điều 86 của Luật Sở hữu trí tuệ, tổ chức, cá nhân có quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp gồm: (i) Tác giả tạo ra kiểu dáng công nghiệp bằng công sức và chi phí của mình; (ii) Tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất cho tác giả dưới hình thức giao việc, thuê việc, trừ trường hợp các bên có thoả thuận khác. Trường hợp

nhiều tổ chức, cá nhân cùng nhau tạo ra hoặc đầu tư để tạo ra kiểu dáng công nghiệp, thì các tổ chức, cá nhân đó đều có quyền đăng ký và quyền đăng ký đó chỉ được thực hiện nếu được tất cả các tổ chức, cá nhân đó đồng ý. Người có quyền đăng ký nêu trên có quyền chuyển giao quyền đăng ký cho tổ chức, cá nhân khác dưới hình thức hợp đồng bằng văn bản, để thừa kế hoặc kế thừa theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp đã nộp đơn đăng ký.

Đối với kiểu dáng công nghiệp được tạo ra trên cơ sở Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, quyền đăng ký kiểu dáng công nghiệp, thuộc về Nhà nước (tham khảo quy định chi tiết tại Điều 9 Nghị định 103/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp).

Tổ chức, cá nhân Việt Nam, cá nhân nước ngoài thường trú tại Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài có cơ sở sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam nộp đơn đăng ký xác lập quyền kiểu dáng công nghiệp trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp tại Việt Nam.

Có thể đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở đâu?

Để đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại Việt Nam, bạn phải nộp đơn tại Cục Sở hữu trí tuệ. Bạn có thể nộp đơn tại Văn phòng quốc tế của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) nếu là đơn quốc tế (đăng ký bảo hộ ở nước ngoài). Để biết thêm thông tin về cách nộp đơn đăng ký quốc tế và Hệ thống La Hay về Đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp, bạn hãy xem phần sau của cuốn sách hướng dẫn tại phần “Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở nước ngoài.”

Những đối tượng có thể được đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp?

Cục Sở hữu trí tuệ sẽ tiến hành thẩm định **hình thức** đối với đơn đăng ký, chẳng hạn như yêu cầu nộp bộ ảnh chụp/bản vẽ kiểu dáng công nghiệp có chất lượng bảo đảm hay đã nộp các khoản phí/lệ phí theo quy định chưa. Cục Sở hữu trí tuệ cũng tiến hành thẩm định **nội dung** để đánh giá kiểu dáng công nghiệp có đáp ứng điều kiện bảo hộ hay không.

Kiểu dáng công nghiệp phải đáp ứng một hoặc một số yêu cầu để được bảo hộ, phụ thuộc vào quy định pháp luật của từng nước:

Theo quy định của pháp luật Việt Nam, kiểu dáng công nghiệp là hình dáng bên ngoài của sản phẩm được thể hiện bằng hình khối, đường nét, màu sắc hoặc sự kết hợp những yếu tố này.

Theo quy định tại Điều 63 của Luật Sở hữu trí tuệ, kiểu dáng công nghiệp muốn được bảo hộ phải đáp ứng các điều kiện sau:

Kiểu dáng công nghiệp phải có **tính mới**, tức là phải khác biệt đáng kể với những kiểu dáng công nghiệp đã bị bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn hoặc trước ngày ưu tiên nếu đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được hưởng quyền ưu tiên.

Kiểu dáng công nghiệp phải có **tính sáng tạo**, tức là, nếu căn cứ vào các kiểu dáng công nghiệp đã được bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hoặc bất kỳ hình thức nào khác ở trong nước hoặc ở nước ngoài trước ngày nộp đơn hoặc trước ngày ưu tiên của đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp trong trường hợp đơn được hưởng quyền ưu tiên, kiểu dáng công nghiệp đó không thể được tạo ra một cách dễ dàng đối với người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực tương ứng.

Kiểu dáng công nghiệp phải có **khả năng áp dụng công nghiệp**, tức là có thể dùng làm mẫu để chế tạo hàng loạt sản phẩm có hình dáng bên ngoài là kiểu dáng công nghiệp đó bằng phương pháp công nghiệp hoặc thủ công nghiệp.

Theo thông lệ, các kiểu dáng liên quan đến đặc điểm của sản phẩm được sản xuất như hình dáng của đôi giày, thiết kế của khuyên tai hoặc trang trí trên ấm trà.

Tuy nhiên, trong thời đại kỹ thuật số, tại một số nước, việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp dần được mở rộng sang một số sản phẩm và loại kiểu dáng mới. Các sản phẩm đó bao gồm các biểu tượng trên màn hình máy tính được khởi tạo từ các mã máy tính, kiểu chữ đánh máy, hiển thị đồ họa trên màn hình máy tính và điện thoại di động, v.v. Việt Nam chưa bảo hộ kiểu dáng công nghiệp cho các sản phẩm này.

Quyền độc quyền trong kinh doanh

Giả sử một công ty thiết kế ra một chiếc kéo mang một kiểu dáng mới, được đăng ký tại cơ quan sở hữu trí tuệ quốc gia và được cấp bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp. Điều này có nghĩa là nếu phát hiện đối thủ cạnh tranh sản xuất, bán hoặc nhập khẩu kéo cắt tỉa có kiểu dáng tương tự hoặc vẽ cơ bản tương tự với kiểu dáng của mình thì công ty đó có thể ngăn cản đối thủ cạnh tranh sử dụng trái phép kiểu dáng đã được bảo hộ của mình và có thể đòi bồi thường thiệt hại từ việc sử dụng trái phép kiểu dáng đó.

Theo đó, các đối thủ cạnh tranh không bị cản trở sáng tạo ra những sản phẩm mới nhưng lại bị cấm việc bắt chước hoặc làm nhái sản phẩm mang kiểu dáng đã được bảo hộ và “hưởng thụ miễn phí” thành quả sáng tạo của người khác.



Kéo – Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Long.
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 29477

Những đối tượng không thể được bảo hộ kiểu dáng công nghiệp?

Theo quy định tại Điều 64 của Luật Sở hữu trí tuệ, các đối tượng sau đây không được bảo hộ với danh nghĩa kiểu dáng công nghiệp:

- Hình dáng bên ngoài của sản phẩm do đặc tính kỹ thuật của sản phẩm bắt buộc phải có;
- Hình dáng bên ngoài của công trình xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp;
- Hình dáng của sản phẩm không nhìn thấy được trong quá trình sử dụng sản phẩm.

Ngoài ra, cần lưu ý rằng một số nước không bảo hộ kiểu dáng công nghiệp đối với các **sản phẩm thủ công mỹ nghệ** bởi vì pháp luật của các nước đó quy định rằng sản phẩm mang kiểu dáng phải là sản phẩm công nghiệp hoặc có thể được thay thế bằng “phương tiện công nghiệp”.

Tùy thuộc vào pháp luật của mỗi nước, có thể còn có nhiều đối tượng khác không được bảo hộ kiểu dáng công nghiệp. Lời khuyên dành cho bạn là nên hỏi tư vấn từ một công ty đại diện sở hữu trí tuệ hoặc cơ quan sở hữu trí tuệ quốc gia liên quan.

Tại Việt Nam, pháp luật không cấm bảo hộ kiểu dáng công nghiệp đối với các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, miễn là các sản phẩm này đáp ứng điều kiện bảo hộ theo quy định tại Điều 63 của Luật Sở hữu trí tuệ.

Bạn đăng ký kiểu dáng công nghiệp bằng cách nào?

Như đã trình bày ở trên, một số cơ quan sở hữu trí tuệ chỉ tiến hành thẩm định hình thức đối với đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, trong khi nhiều cơ quan sở hữu trí tuệ khác thực hiện thẩm định nội dung bằng cách kiểm tra tính mới và tính nguyên gốc của kiểu dáng so với các kiểu dáng đã được đăng bạ. Vì thế, nội dung đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp có thể khác nhau giữa các nước. Tại Việt Nam, đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được thẩm định cả hình thức và nội dung.

Để đăng ký kiểu dáng công nghiệp tại Việt Nam, bạn phải nộp đơn đăng ký, bao gồm các tài liệu sau:

Tờ khai đăng ký kiểu dáng công nghiệp (2 bản), theo mẫu do Cục Sở hữu trí tuệ cung cấp trực tiếp hoặc trực tuyến tại cổng thông tin điện tử (<https://www.ip-vietnam.gov.vn/kieu-dang-cong-nghiep>).

- **Bản mô tả** kiểu dáng công nghiệp bao gồm các thông tin như: tên kiểu dáng công nghiệp; lĩnh vực sử dụng kiểu dáng công nghiệp; kiểu dáng công nghiệp tương tự gần nhất; liệt kê ảnh chụp hoặc bản vẽ; phần mô tả chi tiết kiểu dáng công nghiệp; yêu cầu bảo hộ kiểu dáng công nghiệp.
- **Bộ ảnh chụp/bản vẽ** kiểu dáng công nghiệp (4 bộ).
- **Chứng từ nộp phí, lệ phí** theo quy định.

Ngoài ra, bạn còn phải nộp các giấy tờ khác nếu có, ví dụ như: giấy ủy quyền (nếu đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được nộp thông qua tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp); giấy chuyển nhượng quyền nộp đơn (nếu có); tài liệu xác nhận quyền đăng ký (nếu thụ hưởng từ người khác); tài liệu chứng minh quyền ưu tiên (nếu đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp có yêu cầu hưởng quyền ưu tiên). Lưu ý, một số nước còn yêu cầu nộp **bản cam kết hoặc tuyên bố về quyền sáng tạo của người tạo ra kiểu dáng**.

Theo pháp luật Việt Nam, khi được chấp nhận bảo hộ, kiểu dáng được ghi nhận vào đăng bạ quốc gia, được công bố trên công báo sở hữu công nghiệp và được cấp một **Bảng độc quyền kiểu dáng công nghiệp**. Pháp luật một số nước có thể cho phép trì hoãn công bố, trong trường hợp đó kiểu dáng được giữ bí mật trong một thời hạn nhất định. Việc trì hoãn công bố thường nhằm mục đích phục vụ cho chiến lược kinh doanh.

Bạn có thể đăng ký nhiều kiểu dáng trong cùng một đơn hay không?

Nhiều nước quy định số lượng tối đa kiểu dáng công nghiệp có thể có trong một đơn (ví dụ: lên đến 100 kiểu dáng), với điều kiện những kiểu dáng đó thuộc cùng một nhóm sản phẩm. Ví dụ: nếu có ý định bảo hộ kiểu dáng công nghiệp cho đèn ô tô và ô tô, thì sẽ phải nộp hai đơn riêng biệt vì “đèn” và “ô tô” không cùng một nhóm sản phẩm.

Tại Việt Nam, theo quy định tại khoản 3

Điều 101 của Luật Sở hữu trí tuệ, mỗi đơn đăng ký có thể yêu cầu cấp một Bảng độc quyền kiểu dáng công nghiệp cho nhiều kiểu dáng công nghiệp trong các trường hợp sau đây:

a) Các kiểu dáng công nghiệp của một bộ sản phẩm gồm nhiều sản phẩm thể hiện ý tưởng sáng tạo chung duy nhất, được sử dụng cùng nhau hoặc để thực hiện chung một mục đích;

b) Một kiểu dáng công nghiệp kèm theo một hoặc nhiều phương án là biến thể của kiểu dáng công nghiệp đó, theo ý tưởng sáng tạo chung duy nhất, không khác biệt đáng kể với kiểu dáng công nghiệp đó.

Phân loại quốc tế

Kiểu dáng công nghiệp thường được phân loại hoặc nhóm thành các “nhóm” để dễ tra cứu. Khi nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, bạn phải chỉ ra nhóm sản phẩm dự kiến sử dụng kiểu dáng đó. Hầu hết các cơ quan sở hữu trí tuệ sử dụng hệ thống phân loại quốc tế kiểu dáng công nghiệp (Bảng phân loại Locarno). Bảng phân loại Locarno và Thỏa ước Locarno thiết lập hệ thống phân loại quốc tế Kiểu dáng công nghiệp đều có sẵn trên trang web của WIPO tại: www.wipo.int/classifications/locarno

Tuy nhiên, một số nước, trong đó có Việt Nam quy định, bạn phải nộp đơn đăng ký riêng cho từng kiểu dáng, trừ khi các kiểu dáng khác có trong đơn đáp ứng yêu cầu về “tính thống nhất của kiểu dáng” theo

quy định pháp luật hiện hành. Nói chung, khái niệm **tính thống nhất của kiểu dáng** có nghĩa là tất cả các kiểu dáng đăng ký đều tuân theo một khái niệm sáng tạo chung duy nhất. Đặc biệt, mặc dù giới hạn chỉ đăng ký cho một kiểu dáng duy nhất, nhiều nước vẫn quy định rằng “các phương án biến thể” của kiểu dáng đăng ký phải được đưa vào cùng một đơn trong khi một số nước khác, trong đó có Việt Nam lại cho phép áp dụng ngoại lệ đối với quy tắc “kiểu dáng duy nhất” nếu tất cả các kiểu dáng đó đều liên quan đến một “bộ sản phẩm”.

- Ví dụ, **các phương án biến thể** bao gồm xe tay ga hai bánh có màu sắc khác nhau. Nói chung, “các phương án biến thể” phải áp dụng cho cùng một sản phẩm và về cơ bản không được khác nhau.
- Mặt khác, một **“bộ”** được định nghĩa là một số sản phẩm có cùng đặc điểm chung mà thường được bán kèm với nhau hoặc nhằm mục đích sử dụng cùng với nhau, cùng có một số đặc điểm tạo dáng chung. Ví dụ như bộ bàn ghế hay các thiết bị gia dụng (bộ dao, thìa, đĩa ăn; máy sấy tóc, nắp điều chỉnh hướng gió máy sấy và lược đi kèm;...).

Do đó, số kiểu dáng công nghiệp được đăng ký trong một đơn thường khác nhau theo quy định của mỗi nước. Để có thông tin chi tiết chính xác về những yêu cầu và khả năng được bảo hộ tại một nước cụ thể theo cách thức ít tốn kém thì bạn cần có sự hỗ trợ của tổ chức đại

diện sở hữu trí tuệ hoặc cơ quan sở hữu trí tuệ liên quan.

Ví dụ “một bộ”



Bộ bàn ghế – Công ty Cổ phần Tùng Thư
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 12453

Ví dụ “phương án biến thể”



Giày thể thao - Công ty TNHH Bình Tiên Đồng Nai
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 24599

Chi phí cho việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là bao nhiêu?

Chi phí thực tế sẽ rất khác nhau giữa các nước. Tuy nhiên, điều quan trọng là phải nắm được các chi phí có thể phát sinh trong quá trình đó:

1. Bạn sẽ phải nộp các khoản **phí, lệ phí, đăng ký** cho cơ quan sở hữu trí tuệ quốc gia hoặc khu vực. Các khoản phí, lệ phí này thường khác nhau phụ thuộc vào số lượng kiểu dáng đăng ký và số lượng hình của mỗi kiểu dáng. Bạn có thể yêu cầu công ty đại diện của bạn hoặc các cơ quan sở hữu trí tuệ liên quan cung cấp thông tin chi tiết về các khoản

phí và lệ phí. Tại Việt Nam, bạn phải nộp các loại phí, lệ phí theo quy định như: lệ phí nộp đơn, phí thẩm định đơn, phí công bố đơn và các loại phí khác tùy thuộc vào nhu cầu và thực tế đăng ký như: phí phân loại kiểu dáng công nghiệp (nếu bạn không tự phân loại được); phí công bố từ hình thứ 2 trở đi trường hợp kiểu dáng công nghiệp của bạn có nhiều hình); phí tra cứu phục vụ thẩm định; phí yêu cầu hưởng quyền ưu tiên (trường hợp có yêu cầu quyền ưu tiên),...Chi tiết về các loại phí và lệ phí bạn có thể tìm hiểu trên cổng thông tin điện tử của Cục Sở hữu trí tuệ (<https://www.ipvietnam.gov.vn/kieu-dang-cong-nghiep>).

2. Còn có **các chi phí khác liên quan đến việc sử dụng dịch vụ của công ty đại diện sở hữu trí tuệ** trong quá trình đăng ký nếu bạn muốn thuê công ty đại diện sở hữu trí tuệ hoặc pháp luật quy định bắt buộc bạn phải nộp đơn thông qua đại diện.
3. Hầu hết các nước đều có quy định rằng chủ kiểu dáng phải trả **phí gia hạn hiệu lực** văn bằng bảo hộ, thường là cho thời hạn 5 năm, để duy trì độc quyền của họ đối với kiểu dáng đó. Tại Việt Nam, bạn cũng phải nộp các loại phí, lệ phí theo quy định để được gia hạn hiệu lực bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp (được phép gia hạn 2 lần liên tiếp, mỗi lần 5 năm). Chi tiết về các loại phí, lệ phí được công bố trên cổng thông tin điện tử của Cục Sở hữu trí tuệ.
4. Ngoài ra còn có **chi phí dịch thuật** các tài liệu liên quan nếu kiểu dáng công nghiệp đăng ký bảo hộ ở nước ngoài.

Có cần giữ bí mật kiểu dáng trước khi đăng ký không?

Giữ bí mật kiểu dáng là điều tối quan trọng, vì kiểu dáng phải mới để đáp ứng điều kiện bảo hộ. Nếu buộc phải bộc lộ kiểu dáng cho người khác biết thì bạn nên bộc lộ trong khuôn khổ một thỏa thuận bảo mật thông tin trong đó nêu rõ rằng kiểu dáng phải được bảo mật. Một kiểu dáng đã được bộc lộ cho công chúng, ví dụ như đã được quảng cáo

trong ấn phẩm hoặc sách giới thiệu sản phẩm của công ty, sẽ không còn được coi là “mới”. Khi đó, kiểu dáng đã trở thành tài sản của công chúng và vì thế không được bảo hộ, trừ khi pháp luật quy định “ngoại lệ vì mất tính mới” hoặc trừ khi có yêu cầu về quyền ưu tiên của đơn đăng ký đã nộp trước đó. Tại Việt Nam, theo quy định tại khoản 4 Điều 65 của Luật Sở hữu trí tuệ, kiểu dáng công nghiệp không bị coi là mất tính mới nếu được công bố trong các trường hợp sau đây với điều kiện đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được nộp trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày công bố:

- a) Kiểu dáng công nghiệp bị người khác công bố nhưng không được phép của người có quyền đăng ký quy định tại Điều 86 của Luật này;
- b) Kiểu dáng công nghiệp được người có quyền đăng ký quy định tại Điều 86 của Luật này công bố dưới dạng báo cáo khoa học;
- c) Kiểu dáng công nghiệp được người có quyền đăng ký quy định tại Điều 86 của Luật này trưng bày tại cuộc triển lãm quốc gia của Việt Nam hoặc tại cuộc triển lãm quốc tế chính thức hoặc được thừa nhận là chính thức...

Ân hạn đối với việc mất tính mới là gì?

Luật pháp của một số quốc gia quy định ân hạn đối với việc mất tính mới trong đăng ký kiểu dáng công nghiệp. Khoảng thời gian này thường là 6 tháng

đến một năm, tính từ ngày kiểu dáng được công khai, bộc lộ hoặc công bố với công chúng. Nói cách khác, nếu một sản phẩm được bán trên thị trường mà kiểu dáng của nó chưa phải là đối tượng được đăng ký bảo hộ thì kiểu dáng công nghiệp đó sẽ bị coi là mất tính mới và sẽ không được bảo hộ. Tuy nhiên, ở những quốc gia có quy định ân hạn đối với việc mất tính mới, đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp vẫn có thể được phép nộp trong thời hạn đó và vẫn được coi là có tính mới, mặc dù nó đã được bộc lộ cho công chúng.

Trường hợp này xảy ra khi các sản phẩm mang kiểu dáng công nghiệp đó được bán hoặc trưng bày tại triển lãm thương mại, hội chợ, triển lãm hoặc hình ảnh của những sản phẩm này xuất hiện trong ấn phẩm, sách giới thiệu hoặc sự kiện quảng cáo trước khi nộp đơn.

Tại Việt Nam, kiểu dáng công nghiệp không bị coi là mất tính mới nếu đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp được nộp trong thời hạn sáu tháng kể từ ngày kiểu dáng công nghiệp bị bộc lộ trong các trường hợp quy định tại Khoản 4, Điều 65 của Luật Sở hữu trí tuệ.

Tuy nhiên, không phải nước nào cũng quy định ân hạn đối với việc mất tính mới và không phải ân hạn này sẽ được áp dụng trong mọi trường hợp, vì vậy bạn cần giữ bí mật kiểu dáng cho đến khi nộp đơn đăng ký. Hãy nhớ rằng ngay cả khi mất quyền đối với kiểu dáng, bạn vẫn có thể có các tùy chọn khác như bảo hộ theo hình thức quyền tác giả hoặc theo

luật cạnh tranh không lành mạnh¹ (đối với một số nước).

¹ Về bảo hộ kiểu dáng công nghiệp theo luật bản quyền và luật cạnh tranh không lành mạnh, bạn xem phần sau của tài liệu hướng dẫn này “Các công cụ pháp lý khác để bảo vệ kiểu dáng công nghiệp”

Ai là người sở hữu quyền đối với một kiểu dáng công nghiệp?

Người tạo ra kiểu dáng, tức là nhà thiết kế, thường là chủ sở hữu đầu tiên của kiểu dáng, trừ một số tình huống đặc biệt. Ví dụ, tại hầu hết các nước, nếu một **người làm công** tạo ra một kiểu dáng trong thời hạn hợp đồng lao động, tức là trong giờ làm việc của họ tại doanh nghiệp đó và là một nhiệm vụ được giao tại doanh nghiệp, kiểu dáng đó (và cả các quyền liên quan) sẽ thuộc về doanh nghiệp chủ quản hoặc có thể phải chuyển nhượng bằng một hợp đồng chuyển nhượng.

Nếu kiểu dáng được thuê thiết kế bởi **một nhà thiết kế bên ngoài trên cơ sở hợp đồng**, các quyền liên quan đến kiểu dáng đó thuộc về công ty thuê thiết kế. Trong các trường hợp đó, kiểu dáng được xem là được tạo ra để phục vụ nhu cầu sử dụng của người đặt hàng thiết kế kiểu dáng, và vì vậy người đó là chủ kiểu dáng. Để tránh việc hiểu lầm gây tranh cãi sau này, trong hợp đồng ban đầu cần làm rõ vấn đề chủ sở hữu đối với kiểu dáng. Bạn cũng cần lưu ý rằng, theo luật quyền tác giả, nhà thiết kế sản phẩm đó có thể được hưởng quyền tác giả đối với bản vẽ thiết kế kiểu dáng một cách tự động, và vì thế vấn đề này cũng phải được đưa vào hợp đồng.

Tại Việt Nam, chủ văn bằng bảo hộ chính là chủ sở hữu quyền đối với kiểu dáng công nghiệp. Người có quyền nộp đơn theo quy định tại Điều 86 của Luật Sở hữu trí tuệ sẽ trở thành chủ văn bằng bảo

hộ, tức là chủ sở hữu) kiểu dáng công nghiệp (tham khảo Mục 4 về quyền nộp đăng ký kiểu dáng công nghiệp).

- Trường hợp chủ sở hữu không đồng thời là tác giả kiểu dáng công nghiệp thì chủ sở hữu kiểu dáng công nghiệp có nghĩa vụ trả thù lao cho tác giả theo quy định tại Điều 135 của Luật Sở hữu trí tuệ.

Thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là bao lâu?

Quyền đối với kiểu dáng công nghiệp chỉ được cấp trong một thời gian nhất định. Thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp khác nhau giữa các nước, nhưng thường **ít nhất là 10 năm**. Tại nhiều nước, tổng thời hạn bảo hộ được chia làm nhiều giai đoạn gia hạn hiệu lực liên tiếp.

Tại Việt Nam, bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 5 năm tính từ ngày nộp đơn, có thể gia hạn hai lần liên tiếp, mỗi lần 5 năm.

Bạn phải làm gì nếu kiểu dáng của bạn kết hợp cải tiến về chức năng với các đặc điểm mỹ thuật?

Thông thường, một sản phẩm mới thường kết hợp các cải tiến về chức năng với các đặc điểm mỹ thuật sáng tạo. Các khía cạnh khác nhau của sản phẩm có thể được bảo hộ theo các loại quyền sở hữu trí tuệ khác nhau. Điều quan trọng là bạn phải lưu ý sự khác biệt cơ bản giữa kiểu dáng công nghiệp và sáng chế/giải pháp hữu ích:

- Bằng độc quyền sáng chế và mẫu hữu ích cấp cho **những sáng chế** mang lại những **cải tiến về chức năng** đối với một sản phẩm trong khi bảo hộ kiểu dáng công nghiệp chỉ liên quan đến hình dáng bên ngoài hoặc tính thẩm mỹ của sản phẩm.
- Để được độc quyền đối với các **đặc điểm chức năng** của sản phẩm, nói chung bạn nên đăng ký **bảo hộ sáng chế hoặc mẫu hữu ích** hoặc khi chức năng đó không thấy được một cách rõ ràng từ sản phẩm thì bạn nên bảo hộ dưới dạng **bí mật kinh doanh**.

Chiến lược kinh doanh: bảo hộ kết hợp nhiều đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ

Giả sử bạn có một chiếc điện thoại di động mới. Tính năng mới, các linh kiện điện tử được cải tiến của chiếc điện thoại có thể được đăng ký bảo hộ sáng chế, còn kiểu dáng của chiếc điện thoại có thể được đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp. Vậy liệu bạn có thể nộp đơn đăng ký cho cả kiểu dáng công nghiệp và sáng chế liên quan đến cùng một loại sản phẩm không? Câu trả lời là có.

Ví dụ về “bảo hộ kết hợp” (bảo hộ nhiều quyền sở hữu trí tuệ cho cùng một sản phẩm).



Cấu kiện tạo rỗng cho sàn bê tông cốt thép - Công ty TNHH Xây dựng Lâm Phạm
Số bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp: 23977
Số bằng độc quyền giải pháp hữu ích: 1689

Chuyển giao quyền sử dụng kiểu dáng công nghiệp

Kiểu dáng công nghiệp được chuyển giao quyền sử dụng khi chủ sở hữu kiểu dáng (người chuyển giao) cho phép người khác (người nhận chuyển giao) sử dụng kiểu dáng với mục đích đã được thỏa thuận giữa hai bên. Trong những trường hợp này, thường hai bên sẽ ký một hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng (**hợp đồng li-xăng**) trong đó nêu rõ các điều kiện và phạm vi của thỏa thuận.

Cho phép người khác sử dụng các kiểu dáng công nghiệp của mình thông qua một hợp đồng li-xăng sẽ đem lại cho công việc kinh doanh của bạn **thêm doanh thu** và là một cách phổ biến mà các công ty thường dùng để khai thác độc quyền các kiểu dáng đã được bảo hộ. Cách thức này cũng giúp cho người chuyển giao thâm nhập được vào những thị trường mà nếu không có quyền sử

dụng kiểu dáng công nghiệp sẽ không thể vào được.

Hợp đồng li-xăng thường có các **điều khoản giới hạn** các quốc gia nơi người nhận chuyển giao có thể sử dụng kiểu dáng, thời hạn chuyển giao và loại sản phẩm có thể sử dụng kiểu dáng. Để chuyển giao quyền sử dụng kiểu dáng ở nước ngoài, trước hết kiểu dáng của bạn phải được bảo hộ, hoặc đã nộp đơn xin bảo hộ, tại các nước liên quan. Nếu không, kiểu dáng đó không được bảo hộ ở những quốc gia liên quan và việc chuyển giao quyền sử dụng kiểu dáng sẽ không phát sinh. Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở nước ngoài sẽ được đề cập trong phần tiếp theo của cuốn sách này. Thoả thuận về việc cấp li-xăng đối với kiểu dáng công nghiệp thường nằm trong một hợp đồng li-xăng tổng quát hơn bao gồm tất cả các khía cạnh của sản phẩm (chứ không chỉ bao gồm các yếu tố thẩm mỹ).

Bảo hộ “kiểu dáng chưa đăng ký”

Ở một số nước, bạn có thể bảo hộ những **kiểu dáng công nghiệp chưa đăng ký**, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn. Ví dụ, ở Liên minh châu Âu, kiểu dáng công nghiệp chưa đăng ký có thể được bảo hộ trong vòng 3 năm kể từ ngày kiểu dáng đó được công bố với công chúng lần đầu tiên trong lãnh thổ của Liên minh châu Âu.

Tại Việt Nam, chưa có cơ chế bảo hộ kiểu dáng công nghiệp chưa đăng ký như

trường hợp ở châu Âu nêu trên đây. Bạn chỉ có thể có độc quyền kiểu dáng công nghiệp khi bạn đã đăng ký kiểu dáng đó với Cục Sở hữu trí tuệ và được cấp văn bằng bảo hộ. Tuy nhiên, bạn có thể có quyền tạm thời đối với kiểu dáng công nghiệp đã nộp đơn đăng ký theo quy định tại Điều 131 Luật Sở hữu trí tuệ.

Bảo hộ kiểu dáng và chiến lược kinh doanh

Việc quyết định về cách thức, thời gian và địa điểm bảo hộ các kiểu dáng công nghiệp của một công ty có thể ảnh hưởng lớn đến các khía cạnh quản lý kiểu dáng. Do đó, điều quan trọng là phải đưa việc bảo hộ kiểu dáng vào chiến lược kinh doanh tổng thể của doanh nghiệp. Cụ thể là, loại hình bảo hộ, chi phí, hiệu quả của việc bảo hộ và các vấn đề về quyền sở hữu đối với kiểu dáng phải là những quyết sách quan trọng khi quyết định:

- Có tự tiến hành phát triển kiểu dáng hay thuê đơn vị bên ngoài;
- Thời điểm sử dụng lần đầu một kiểu dáng mới trong quảng cáo, tiếp thị hoặc trưng bày triển lãm trước công chúng;
- Hướng đến thị trường xuất khẩu nào;
- Khi nào và bằng cách nào để chuyển giao hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đối với một kiểu dáng cho các công ty khác khai thác thương mại để thu lợi nhuận, nếu có.

BẢO HỘ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP Ở NƯỚC NGOÀI

Tại sao cần bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở nước ngoài?

Nếu công ty của bạn dự định xuất khẩu hoặc bán các sản phẩm, hoặc chuyển giao quyền sản xuất các sản phẩm đó cho các công ty khác ở nước ngoài, đó là lúc bạn nên xem xét bảo hộ kiểu dáng của sản phẩm của công ty bạn tại những nước đó.

Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp ở nước ngoài bằng cách nào?

Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp mang tính lãnh thổ. Điều này có nghĩa là bảo hộ kiểu dáng công nghiệp nhìn chung được giới hạn tại quốc gia hoặc khu vực (một số nước) mà bạn đã đăng ký kiểu dáng của mình. Do đó, nếu bạn muốn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của mình tại các thị trường xuất khẩu, bạn cần phải nộp đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng ở những nước đó.

Khi đăng ký bảo hộ kiểu dáng ở nước ngoài, thường có một loại quyền gọi là quyền ưu tiên. Khi đơn đăng ký kiểu dáng được nộp lần đầu tiên, bạn có sáu tháng tính từ ngày nộp đơn đăng ký bảo hộ ở nước đầu tiên để xin hưởng quyền ưu tiên khi bạn nộp đơn đăng ký bảo hộ ở các nước khác và những đơn nộp sau này sẽ được coi là có cùng ngày nộp đơn của đơn đầu tiên. Trong thời gian này, bạn có quyền ưu tiên so với những người nộp đơn sau ngày nộp đơn đầu tiên của bạn. Khi hết thời hạn này, có thể bạn sẽ không nộp được đơn bảo hộ kiểu dáng ở nước ngoài bởi kiểu dáng của bạn có thể

không còn được coi là “mới” nữa.

Có ba cách bảo hộ kiểu dáng công nghiệp của bạn ở nước ngoài.

- 1. Kênh quốc gia:** Các công ty có thể đăng ký bằng cách việc nộp các đơn riêng lẻ tại cơ quan sở hữu trí tuệ quốc gia của từng nước nơi họ muốn bảo hộ kiểu dáng của mình. Quá trình này có thể khá phức tạp và tốn kém bởi thông thường đơn đăng ký kiểu dáng phải được dịch ra ngôn ngữ quốc gia cũng như phải chi trả các chi phí hành chính, mà các chi phí này thường khác nhau giữa các nước.
- 2. Kênh khu vực:** Nếu bạn muốn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại những nước là thành viên của các tổ chức liên chính phủ, bạn chỉ cần nộp một đơn “duy nhất” ở cơ quan sở hữu trí tuệ của khu vực đó. Các cơ quan sở hữu trí tuệ khu vực bao gồm:
 - Cơ quan Sở hữu công nghiệp Khu vực châu Phi (ARIPO), đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp tại một số nước châu Phi;
 - Cơ quan Sở hữu trí tuệ Benelux (BDO), bảo hộ kiểu dáng tại Bỉ, Hà Lan và Luxembourg;
 - Cơ quan Sở hữu trí tuệ Liên minh châu Âu (EUIPO), bảo hộ kiểu dáng cộng đồng tại lãnh thổ của các quốc gia thành viên của Liên minh châu Âu;

- Tổ chức Sở hữu trí tuệ châu Phi (OAP), bảo hộ tại lãnh thổ của các nước thành viên của Tổ chức này.

Danh mục các cơ quan sở hữu trí tuệ quốc gia và khu vực có thể tham khảo tại trang web www.wipo.int/directory/en/urls.jsp

- 3. Kênh quốc tế:** Có thể đăng ký quốc tế kiểu dáng ở phạm vi khu vực địa lý rộng hơn thông qua một đơn đăng ký quốc tế duy nhất nộp cho WIPO. **Hệ thống La Hay về Đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp** có cơ chế đăng ký kiểu dáng công nghiệp đơn giản và ít tốn kém tại nhiều nước hoặc các tổ chức liên chính phủ như EU hoặc OAPI. Bằng cách nộp một đơn đăng ký quốc tế “duy nhất”, bạn có thể có được nhiều quyền trong một đơn đăng ký quốc tế đó và có hiệu lực ở nhiều quốc gia hoặc vùng lãnh thổ. Do đó, bạn có thể tiết kiệm đáng kể khi nộp đơn đăng ký theo cách này. Bạn cũng có thể tiết kiệm được thời gian, công sức và tiền bạc trong việc gia hạn hiệu lực văn bằng bảo hộ trong suốt vòng đời của kiểu dáng, do Hệ thống La Hay cung cấp khả năng “quản lý trung tâm”, tức là các mốc đáng lưu ý trong vòng đời của kiểu dáng (gia hạn, sửa đổi, v.v.) có thể được xử lý thông qua một yêu cầu duy nhất được nộp trực tiếp đến và được xử lý bởi WIPO.

Ai có thể nộp đơn đăng ký quốc tế theo Hệ thống La Hay

Người nộp đơn có thể là “thể nhân” hoặc “pháp nhân” từ một nước thành viên của Thỏa ước La Hay về Đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp². Việt Nam đã trở thành thành viên của Thỏa ước này từ tháng 12/2019.

Thông tin thêm về Hệ thống La Hay có thể tìm tại trang web: www.wipo.int/hague

² Danh sách các nước thành viên của Thỏa ước La Hay về Đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp có tại trang web: www.wipo.int/hague

BẢO VỆ QUYỀN ĐỐI VỚI KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

Bảo vệ quyền đối với kiểu dáng bằng cách nào trong trường hợp bị xâm phạm?

Hành vi xâm phạm quyền đối với kiểu dáng công nghiệp đã được bảo hộ là hành vi sản xuất, chào bán, bán hoặc nhập khẩu các sản phẩm mang hoặc thể hiện kiểu dáng là bản sao hoặc về cơ bản là bản sao của kiểu dáng được bảo hộ được thực hiện bởi bên thứ ba mà không được chủ sở hữu quyền cho phép.

Trách nhiệm phát hiện và hành động chống lại việc xâm phạm quyền đối với kiểu dáng công nghiệp thuộc về chủ sở hữu kiểu dáng. Nói cách khác, bạn có trách nhiệm giám sát việc sử dụng kiểu dáng của mình trên thị trường thực và trực tuyến, phát hiện việc sử dụng xâm phạm kiểu dáng, quyết định cách thức và thời điểm hành động chống lại các hành vi xâm phạm quyền này.

Bảo vệ quyền đối với kiểu dáng công nghiệp, cũng giống như các quyền sở hữu trí tuệ khác, là một vấn đề phức tạp. Bất cứ khi nào nghi ngờ có hành vi xâm phạm quyền, bạn nên tìm kiếm tư vấn pháp lý chuyên nghiệp. Việc đầu tiên bạn cần làm là gửi “thư cảnh cáo và yêu cầu chấm dứt xâm phạm” thông báo tới người xâm phạm về xung đột có thể xảy ra giữa kiểu dáng của họ với quyền độc quyền của bạn. Tuy nhiên, bạn phải đảm bảo chắc chắn rằng mình có quyền hợp lệ và chứng minh được hành vi xâm phạm vì theo quy định pháp luật của nhiều nước, người bị cáo buộc xâm phạm có thể kiện lại những đe dọa vô căn cứ.

Trong trường hợp xác định có hành vi xâm phạm trực tuyến, ví dụ trên thị trường trực tuyến, bạn có thể thực hiện theo hướng dẫn của trang web để báo cáo xâm phạm; thông thường, các nền tảng trực tuyến và các trang web sẽ có quy trình “thông báo và gỡ bỏ”, theo đó bạn có thể thông báo cho họ về sản phẩm xâm phạm và yêu cầu gỡ bỏ. Nếu trang web không thiết lập quy trình này, bạn có thể liên hệ trực tiếp với nhà cung cấp dịch vụ (đơn vị điều hành chợ trực tuyến).

Nếu các nỗ lực cảnh báo bên xâm phạm bằng cách gửi thư cảnh cáo và yêu cầu chấm dứt xâm phạm không thành công và hành vi xâm phạm vẫn tiếp diễn, bạn có thể cần phải thực hiện hành động pháp lý. Có một số biện pháp phổ biến. Ví dụ, nếu biết địa điểm xâm phạm, có thể thực hiện “hành động bất ngờ” bằng cách xin lệnh khám xét và thu giữ (thường là từ tòa án có thẩm quyền hoặc cảnh sát) để tiến hành khám xét mà không cần báo trước cho bên bị cáo buộc xâm phạm.

Tại Việt Nam, theo quy định tại Điều 198 của Luật Sở hữu trí tuệ, chủ thể quyền đối với kiểu dáng công nghiệp có quyền áp dụng các biện pháp sau đây để bảo vệ quyền đối với kiểu dáng công nghiệp của mình:

- Áp dụng biện pháp công nghệ nhằm ngăn ngừa hành vi xâm phạm quyền đối với kiểu dáng công nghiệp;
- Yêu cầu tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền đối với kiểu dáng

công nghiệp phải chấm dứt hành vi xâm phạm, xin lỗi, cải chính công khai, bồi thường thiệt hại;

- Yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành vi xâm phạm quyền đối với kiểu dáng công nghiệp theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
- Khởi kiện ra tòa án hoặc trọng tài để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do hành vi xâm phạm quyền đối với kiểu dáng công nghiệp hoặc phát hiện hành vi xâm phạm quyền đối với kiểu dáng công nghiệp gây thiệt hại cho người tiêu dùng hoặc cho xã hội có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành vi xâm phạm quyền đối với kiểu dáng công nghiệp theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại hoặc có khả năng bị thiệt hại do hành vi cạnh tranh không lành mạnh có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng các biện pháp dân sự quy định tại Điều 202 của Luật Sở hữu trí tuệ và các biện pháp hành chính theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.

Để xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nói chung, trong đó có quyền đối với kiểu dáng công nghiệp, Điều 199 của Luật Sở hữu trí tuệ quy định như sau:

- Tổ chức, cá nhân có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của tổ chức, cá nhân khác thì tùy theo tính chất, mức độ xâm phạm, có thể bị xử lý bằng biện pháp dân sự, hành chính hoặc hình sự.
- Trong trường hợp cần thiết, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, biện pháp kiểm soát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu liên quan đến sở hữu trí tuệ, biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt hành chính theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Để ngăn chặn việc **nhập khẩu hàng hóa bị cáo buộc xâm phạm**, nhiều nước có quy định về các biện pháp biên giới mà chủ sở hữu kiểu dáng có thể sử dụng thông qua cơ quan hải quan quốc gia.

Tại Việt Nam, chủ thể quyền sở hữu trí tuệ hoặc người được ủy quyền có thể yêu cầu áp dụng biện pháp biên giới theo quy định chi tiết tại Thông tư số 03/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính quy định về kiểm tra, giám sát, tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; kiểm soát hàng giả và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư 13/2020/TT-BTC.

Nhằm bảo vệ giá trị tổng thể của kiểu dáng đã đăng ký, điều quan trọng là phải giám sát thường xuyên tình hình đăng

ký kiểu dáng để đảm bảo rằng bên thứ ba không cố tình đăng ký một kiểu dáng trùng hoặc tương tự kiểu dáng của bạn. Các đơn vị cung cấp dịch vụ pháp lý, trong đó có luật sư và các chuyên gia sở hữu trí tuệ khác, có thể hỗ trợ việc giám sát này giúp bạn. Các công cụ tìm kiếm kiểu dáng đã được bảo hộ đều sẵn có, mà một trong số đó là cơ sở dữ liệu toàn cầu về kiểu dáng do WIPO quản lý; một cơ sở dữ liệu khác nữa là Designview. Nếu chủ sở hữu quyền phát hiện rằng bên thứ ba đã đăng ký một kiểu dáng trùng hoặc không tạo ra ấn tượng khác về tổng thể hoặc đang cố gắng làm như vậy, họ có thể viện dẫn quyền đối với kiểu dáng đã đăng ký trước của mình và phản đối việc đăng ký kiểu dáng nộp sau hoặc yêu cầu hủy bỏ hiệu lực đối với kiểu dáng đăng ký sau, tùy từng trường hợp.

CÁC CÔNG CỤ PHÁP LÝ KHÁC ĐỂ BẢO VỆ KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

Mặc dù ấn phẩm này tập trung vào quyền đối với kiểu dáng công nghiệp, nhưng điều quan trọng bạn cần biết là còn có những cách thức thay thế và/hoặc bổ sung khác để bảo vệ kiểu dáng công nghiệp theo luật quyền tác giả, nhãn hiệu hoặc cạnh tranh không lành mạnh:

- **Bảo hộ quyền tác giả** thường cho phép bạn độc quyền liên quan đến các tác phẩm văn học và nghệ thuật. Một số nước cho phép công nhận một số loại kiểu dáng nhất định là các tác phẩm nghệ thuật hoặc nghệ thuật ứng dụng, và do đó, kiểu dáng công nghiệp có thể được bảo vệ theo luật bản quyền tác giả. Điều này đã cung cấp một lựa chọn hấp dẫn cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, vì quyền tác giả thường có hiệu lực lâu hơn so với bảo hộ kiểu dáng công nghiệp mà không yêu cầu phải đăng ký. Tuy nhiên, bảo hộ quyền tác giả có vẻ kém lợi thế hơn so với bảo hộ kiểu dáng ở một số khía cạnh, như giải thích dưới đây.
- Nếu kiểu dáng công nghiệp có chức năng như một nhãn hiệu trên thị trường, thì kiểu dáng đó cũng có thể được đăng ký như một nhãn hiệu. Đặc biệt, khi hình dáng của sản phẩm hoặc bao bì sản phẩm được coi là “có khả năng phân biệt”, thì kiểu dáng công nghiệp có thể được đăng ký dưới dạng nhãn hiệu ba chiều. Ưu điểm của việc này là nhãn hiệu có thể được bảo hộ vô thời hạn, miễn là nhãn hiệu phải được sử

dụng và trả phí gia hạn hiệu lực.

- Luật Chống cạnh tranh không lành mạnh cũng có thể bảo vệ kiểu dáng công nghiệp khỏi bị đối thủ cạnh tranh sao chép.

Sự khác nhau giữa bảo hộ quyền tác giả và bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là gì?

Ở một số nước, pháp luật hiện hành công nhận bảo hộ quyền tác giả đối với một số kiểu dáng nhất định, ví dụ, hoa văn của các sản phẩm dệt may và vải.

Trong khi nhiều nước cho phép bảo hộ kết hợp đồng thời (cụ thể là bảo hộ quyền tác giả và bảo hộ kiểu dáng công nghiệp) cho cùng một kiểu dáng, một số nước khác chỉ cho phép chọn một trong hai hình thức bảo hộ này.

Trước khi quyết định hình thức bảo hộ tốt nhất cho kiểu dáng của bạn, trước tiên bạn cần hiểu được sự khác nhau giữa hai hình thức bảo hộ này. Dưới đây là một số điểm khác nhau cơ bản:

Đăng ký

- Theo quy định của luật kiểu dáng công nghiệp, nhìn chung kiểu dáng công nghiệp phải được người nộp đơn đăng ký trước khi công bố, bộc lộ hoặc sử dụng công khai ít nhất tại quốc gia mà bạn muốn đăng ký. Văn bằng bảo hộ được cấp theo luật kiểu dáng công nghiệp sẽ chứng tỏ tính hữu dụng trong trường hợp có xâm phạm quyền, bởi nó là cơ sở vững chắc để bạn có thể từ đó bảo

vệ quyền độc quyền của mình.

- Quyền tác giả đối với các tác phẩm được coi là “nguyên gốc” sẽ tồn tại hiển nhiên mà không cần phải đăng ký. Mặc dù không cần đăng ký để được bảo hộ quyền tác giả, một số quốc gia vẫn tồn tại hệ thống đăng ký và nộp lưu quyền tác giả tự nguyện. Các hệ thống này cho phép bạn đăng ký tác phẩm, nộp lưu chiếu hoặc cả hai và được cấp văn bằng bảo hộ.

Thời hạn

- Nhìn chung, thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là từ 10 đến 25 năm, tùy thuộc vào từng nước. Tại Việt Nam, thời hạn bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là 5 năm, được phép gia hạn 2 lần liên tiếp, mỗi lần 5 năm. Bạn cũng nên lưu ý rằng quá trình đăng ký kiểu dáng công nghiệp có thể sẽ mất thời gian một chút, và không phải lúc nào cũng phù hợp với các sản phẩm mang tính xu thế (ví dụ như các sản phẩm thời trang).
- Ở hầu hết các nước, quyền tác giả được bảo hộ **suốt cuộc đời tác giả và 50 hoặc 70 năm sau khi tác giả qua đời**.

Tại Việt Nam, quyền tác giả đối với tác phẩm điện ảnh, nhiếp ảnh, sân khấu, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm khuyết danh có thời hạn bảo hộ là năm mươi năm, kể từ khi tác phẩm được công bố lần đầu tiên; quyền tác giả đối với tác phẩm không thuộc loại hình đã nêu có thời hạn

bảo hộ là suốt cuộc đời tác giả và năm mươi năm tiếp theo năm tác giả chết, trong trường hợp tác phẩm có đồng tác giả thì thời hạn bảo hộ chấm dứt vào năm thứ năm mươi sau năm đồng tác giả cuối cùng chết. (Điều 27 Luật Sở hữu trí tuệ).

Phạm vi bảo hộ

- Quyền phát sinh từ việc bảo hộ kiểu dáng công nghiệp là quyền tuyệt đối theo nghĩa dù việc sao chép kiểu dáng có cố ý hay không vẫn bị coi là có vi phạm.
- Theo luật quyền tác giả, sẽ bị coi là vi phạm nếu cố ý hoặc vô ý sao chép một phần hoặc toàn bộ tác phẩm được tạo ra trước đó và được bảo hộ quyền tác giả. Để thực thi quyền trong trường hợp vi phạm này thường khá phức tạp và tốn kém.

Loại sản phẩm

Ở hầu hết các nước, **không phải tất cả các kiểu dáng công nghiệp đều được bảo hộ quyền tác giả** mà trước hết chỉ xem xét các tác phẩm được coi là tác phẩm nghệ thuật nguyên gốc. Do việc phân biệt chúng luôn không rõ ràng, một số kiểu dáng, ví dụ như hình dáng của các sản phẩm chế tạo, không được bảo hộ theo luật quyền tác giả, trong khi một số khác, ví dụ như các thiết kế hàng dệt may thời trang, lại thường được bảo hộ bởi cả hai hình thức này.

Chi phí

- Để đăng ký kiểu dáng công nghiệp,

bạn sẽ phải trả các khoản phí, lệ phí và các chi phí phát sinh³ nếu bạn sử dụng dịch vụ của tổ chức đại diện sở hữu trí tuệ để giúp bạn soạn thảo đơn.

- Do luật bản quyền tác giả ở hầu hết các quốc gia không đòi hỏi phải đăng ký chính thức tác phẩm nên sẽ không có chi phí trực tiếp liên quan đến bảo hộ quyền tác giả. Tuy nhiên, có thể sẽ có chi phí liên quan đến (a) việc đăng ký/nộp lưu tự nguyện các tác phẩm tại cơ sở dữ liệu quyền tác giả ở những nước có tồn tại chế độ nộp lưu (tại Việt Nam, bạn có thể đăng ký tại Cục Bản quyền tác giả), và (b) nêu dẫn chứng chứng minh quyền sở hữu trong trường hợp có tranh chấp.

Tóm lại, dù cả hai hình thức bảo hộ đều có hiệu lực nhưng bảo hộ dưới dạng kiểu dáng công nghiệp sẽ mạnh và hiệu quả hơn, thậm chí áp dụng đối với cả các hành vi xâm phạm không cố ý và việc cấp văn bằng bảo hộ được xem là bằng chứng trong trường hợp có xâm phạm, nó cũng đòi hỏi nhiều nỗ lực hơn (cả về mặt tài chính và hành chính) bởi phải qua thủ tục đăng ký và thời hạn bảo hộ ngắn hơn.

Trong mọi trường hợp, đặc biệt là khi kiểu dáng chưa đăng ký, bạn **nên ghi nhận cẩn thận từng bước phát triển của kiểu dáng**. Ký và ghi ngày vào mỗi bản thảo, và lưu giữ chúng một cách hợp lý, có thể sẽ có ích trong trường hợp có xâm phạm.

³ Về bảo hộ kiểu dáng công nghiệp theo luật bản quyền và luật cạnh tranh không lành mạnh, bạn xem phần sau của tài liệu hướng dẫn này “Các công cụ pháp lý khác để bảo vệ kiểu dáng công nghiệp”

Danh sách các nước thành viên của Thỏa ước La Hay về Đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp có tại trang [web:www.wipo.int/hague](http://www.wipo.int/hague)

Để ước tính lệ phí nộp đơn hoặc gia hạn theo Hệ thống La Hay, hãy xem công cụ tính lệ phí tại: www.wipo.int/hague/en/fee/Calculator.jsp

Có thể áp dụng luật chống cạnh tranh không lành mạnh để bảo vệ kiểu dáng được không?

Ở nhiều nước, kiểu dáng công nghiệp có thể được bảo hộ theo luật chống cạnh tranh không lành mạnh. Do đó, một kiểu dáng công nghiệp có thể được bảo hộ chống lại các hành vi cạnh tranh không lành mạnh, đặc biệt là hành vi sao chép nguyên xi, các hành vi có thể gây nhầm lẫn, làm nhái hoặc lợi dụng danh tiếng của một bên thứ ba. Tuy nhiên, mức độ bảo hộ theo hình thức chống cạnh tranh không lành mạnh thường thấp hơn nhiều và khó chứng minh hành vi xâm phạm hơn.

Để có thêm thông tin về:

Các doanh nghiệp vừa và nhỏ và WIPO,
truy cập : www.wipo.int/sme

**Hệ thống đăng ký quốc tế kiểu dáng
công nghiệp La Hay,** truy cập:
www.wipo.int/hague

Các thông tin về đăng ký kiểu dáng công
nghiệp ở Việt Nam, truy cập:
www.ipvietnam.gov.vn

Ấn phẩm này được dịch và biên tập lại từ tài liệu gốc “Looking Good”, ISBN: 978-92-805-2983-8 do Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) xuất bản theo Giấy phép tài sản sáng tạo công cộng (CC BY 3.0 IGO License). Tham khảo nội dung Giấy phép tại <https://creativecommons.org/licenses/by/3.0/igo/>

WIPO không có nghĩa vụ hay trách nhiệm gì liên quan đến việc chuyển thể, dịch hay biên tập từ nội dung tài liệu gốc.

Cục Sở hữu trí tuệ chịu trách nhiệm và sở hữu quyền tác giả đối với ấn phẩm tiếng Việt này